**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 1**

**CHỦ ĐỀ 23: TẾT QUÊ EM**

**BÀI 3: MÂM CƠM NGÀY TẾT Ở HUẾ**

1. **MỤC TIÊU**

**1.Yêu cầu cần đạt:**

* Từ việc quan sát tranh minh họa bài đọc, nói về những món ăn ngày Tết.
* Đọc trơn bài đọc, bước đầu biết ngắt nghỉ đúng dấu câu.
* Luyện tập khả năng nhận diện vần thông qua hoạt động tìm tiếng trong bài và từ ngữ ngoài bài có chứa vần cần luyện tập và đặt câu.
* Nhận biết một số món ăn đặc sắc trong ngày Tết ở Huế. Từ đó liên hệ đến những món ăn ngày Tết ở gia đình mình.
* Tô đúng kiểu chữ hoa *Đ* và viết câu ứng dụng. Bước đầu thực hiện kĩ năng nghe – viết đoạn văn.
* Ôn luyện quy tắc chính tả *g/gh* và phân biệt chính tả *d / gi.*
* Luyện nói và viết sáng tạo theo gợi ý. Phát triển ý tưởng thông qua việc trao đổi với bạn.
* **2.Năng lực và phẩm chất**
* **a-Năng lực**
* Phát triển năng lực hợp tác qua hoạt động nhóm, phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua hoạt động thực hành.
* **b-Phẩm chất**
* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, yêu thương gia đình thông qua hoạt động nghe, nói, đọc hiểu, viết.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

1. **Giáo viên**

* SGV . VBT,VTV
* Một số tranh ảnh SHS phóng to, hình minh họa tiếng có vần **at, ac, êt** kèm theo thẻ từ (nếu có).
* Mẫu chữ viết hoa Đ.
* Bài giảng điện tử.

1. **Học sinh**

* SHS, VBT, VTV, giấy bìa , đồ dùng học tập.

1. **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **TIẾT 1**  **1. Ổn định lớp**  **-** Chơi trò chơi: Thi đọc câu chúc, câu đối hay về ngày Tết.  GV dẫn dắt tạo tâm thế vào bài.  **2. Khởi động**  **\* Mục tiêu:** Từ việc quan sát tranh minh họa bài đọc, nói về những món ăn ngày Tết.  **\*Cách thực hiện**  **-** GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa bài đọc.  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: Nhanh mắt, nhanh tay. Nêu tên các món ăn có trong bức tranh.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài: *Mâm cơm ngày Tết ở Huế.*  - GV ghi tựa bài.  **3. Luyện đọc văn bản**  **\*Mục tiêu:**  + Đọc trơn bài đọc, bước đầu biết ngắt nghỉ đúng dấu câu.  + Luyện tập khả năng nhận diện vần thông qua hoạt động tìm tiếng trong bài và từ ngữ ngoài bài có chứa vần cần luyện tập và đặt câu.  + Nhận biết một số món ăn đặc sắc trong ngày Tết ở Huế. Từ đó liên hệ đến những món ăn ngày Tết ở gia đình mình.  **\*Cách thực hiện:**  - GV đọc mẫu  - GV cho HS đọc thầm toàn bài.  - GV gợi ý cho HS một số từ khó đọc ( Dự kiến: *rau răm, mít trộn, quây quần,…*  - GV hướng dẫn HS cách ngắt nghỉ hơi theo dấu câu.  - GV tổ chức HS đọc nối tiếp, luân phiên từng đoạn theo nhóm.  - GV tổ chức cho HS thi đọc  **-** GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của các từ khó: *rau răm, mít trộn, quây quần, đầm ấm…*  (GV giải nghĩa kết hợp dùng hình ảnh, ngữ cảnh)  **TIẾT 2**  - GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài, tìm các tiếng trong bài có chứa vần **at, ac, êt.**  (GV có thể cho HS chơi trò chơi *Truyền điện*)  - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm bốn tìm các từ ngữ ngoài bài chứa tiếng có vần *at, ac, êt* đặt câu chứa từ vừa tìm liên quan đến chủ đề *Tết quê em.*  - GV nhận xét.  \*GV tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung bài:  HS thảo luận theo nhóm bốn trả lời câu hỏi trong SHS:  + Kể tên các món ăn chính trong mâm cơm ngày Tết ở Huế?  +Món nào là món ăn đặc biệt của người Huế trong những ngày Tết?  -GV đưa thêm một số câu hỏi cho HS thảo luận:  + Kể tên những món ăn thường thấy trong mâm cơm ngày Tết ở Huế?  + Thứ ăn kèm cho người thích món cuốn là gì?...  + Kể cho bạn nghe những món ăn trong gia đình mình vào ngày Tết?  + Trao đổi với bạn về những món ăn trong gia đình mà mình thích nhất vào dịp Tết.  -GV nhận xét, tuyên dương  GV nói thêm cho HS biết về: một số món ăn ngày Tết ở miền Nam.  **TIẾT 3**  **4. Luyện tập viết hoa, chính tả**  **\*Mục tiêu:**  **+**Tô đúng kiểu chữ hoa *Đ* và viết câu ứng dụng. Bước đầu thực hiện kĩ năng nghe – viết đoạn văn.  + Ôn luyện quy tắc chính tả *g/gh* và phân biệt chính tả *d / gi.*  **\*Cách thực hiện:**  ***4.1 Tô chữ viết hoa chữ D và viết câu ứng*** *dụng*  *a. Tô chữ viết hoa Đ*  - GV tô mẫu và phân tích cấu tạo nét chữ của con chữ Đhoa  - GV hướng dẫn HS dùng ngón tay tô theo GV hình dáng chữ Đtrên mặt bàn  - GV hướng dẫn HS tô vào VTV.  Chú ý điểm đặt bút và kết thúc.  - GV nhận xét.  ***b. Viết câu ứng dụng***  - GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng  - GV giải thích nghĩa của câu ứng dụng  GD: chú ý an toàn khi ra đường, nơi đông người  - GV viết mẫu và phân tích cấu tạo của tiếng *Đường.*  - GV viết mẫu tiếp và hướng dẫn các chữ còn lại trong câu ứng dụng.  - GV yêu cầu HS viết vào VTV  - GV hướng dẫn HS nhận xét bài viết của mình, của bạn; sửa lỗi nếu có.  - GV nhận xét.  ***4.2. Viết chính tả Nghe – viết***  - GV yêu cầu HS mở SGK, xác định đoạn chính tả sẽ nghe – viết ( Bài Mâm cơm ngày Tết ở Huế, Từ *Bánh chưng* đến *thường thấy*). GV đưa đoạn chính tả cần viết, yêu cầu HS đọc  *Bánh chưng, nem, chả, tôm chua, thịt luộc là các món ăn chính. Gà bóp rau răm, mít trộn cũng là những món thường thấy.*  - GV đưa 1 số từ khó: *Bánh,luộc, chính, rau răm …*yêu cầu HS đánh vần, viết bảng con (nếu cần)  - GV đọc cho HS nghe viết. Chú ý tốc độ chậm và những từ HS có thể viết sai để hướng dẫn HS.  - GV hướng dẫn HS nhận xét bài viết của mình, của bạn; sửa lỗi nếu có.  - GV nhận xét.  ***4.3 Bài tập chính tả lựa chọn***  *Bài tập chính tả có quy tắc* ***g*** *hay* ***gh***  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập chính tả có quy tắc.  - GV yêu cầu HS nhắc lại quy tắc chính tả *gh-/ gh-*, tìm một số tiếng thể hiện quy tắc chính tả.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh gợi ý đính kèm từng bài tập, thực hiện bài tập.  - GV yêu cầu HS đặt câu với những từ vừa điền đúng.  - GV hướng dẫn HS nhận xét bài viết của mình và bạn; sửa lỗi nếu có.  - GV nhận xét .  *Bài tập chính tả phương ngữ* ***d*** *hay* ***gi***  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh gợi ý đính kèm từng bài tập, thực hiện bài tập.  - GV yêu cầu HS đặt câu với những từ vừa điền đúng.  - GV hướng dẫn HS nhận xét bài viết của mình và bạn; sửa lỗi nếu có.  - GV nhận xét .  **TIẾT 4**  **5. Luyện tập nói, viết sáng tạo**  **\*Mục tiêu:** Luyện nói và viết sáng tạo theo gợi ý. Phát triển ý tưởng thông qua việc trao đổi với bạn.  **\*Cách thực hiện:**  ***5.1 Nói sáng tạo:***  - GV đưa tranh, yêu cầu HS quan sát tranh và đọc các câu hỏi gợi ý.  - HS hỏi đáp theo nhóm đôi.  - GV yêu cầu HS nói về nội dung bức tranh theo những câu hỏi đã trả lời.  - GV yêu cầu HS tự đánh giá, nhận xét phần trình bày của mình và bạn.  - GV nhận xét, chốt.  ***5.2 Viết sáng tạo***  ***Viết vào vở một nội dung mà em vừa nói***  - GV cho HS suy nghĩ, tìm hiểu cách đổi nội dung vừa nói thành câu văn viết.  - HS thực hiện yêu cầu viết sáng tạo vào vở.  -GV tổ chức HS tự đánh giá, nhận xét.  - GV nhận xét  **6. Hoạt động mở rộng**  **\*Mục tiêu:**  **+** Phát triển năng lực phát triển năng lực hợp tác nhóm, giải quyết vấn đề và sáng tạo qua hoạt động thực hành.  + Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, yêu thương gia đình .  **\*Cách thực hiện:**  -GV tổ chức cho HS làm thiệp và viết lời chúc Tết người thân.  + GV gợi cho HS nhớ những lời chúc dành cho ông bà.  +.GV gợi mở các con sẽ làm thiệp chúc Tết cho những người thân trong gia đình mình.  + GV đưa HS tham khảo một số ý tưởng trang trí thiệp…  + GV tổ chức tổ chức cho HS thực hành.  - GV tổ chức cho HS thực hành đóng vai tặng thiệp và chúc tết trong nhóm.  (GV lưu ý HS cách thể hiện tình cảm của mình đối với người nhận)  - GV nhận xét, tuyên dương những em có lời chúc sáng tạo và chú ý đến sự tiến bộ của HS.  **7. Củng cố, dặn dò**  GV tổ chức cho HS chia sẻ  - Qua bài học này, em học được những gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - Dặn dò HS chuẩn bị cho bài Thực hành tiết sau. | - HS tham gia trò chơi.  - Hs quan sát tranh.  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại tựa bài.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm toàn bài, đánh dấu những từ mình chưa đọc được.  - HS quan sát và đối chiếu từ đã đánh dấu lúc đọc thầm.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc theo nhóm.  \_HS quan sát và lắng nghe.  - HS tìm và đọc các tiếng vừa tìm được.  - HS tìm và đặt câu.  -HS thực hiện .  -HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.  - Bánh chưng, nem, chả, tôm chua, thịt luộc.  - Thịt bò ngâm nước mắm pha nhạt.  -HS trả lời.  - HS trình bày.  -HS lắng nghe.   * HS quan sát, lắng nghe. * HS dùng ngón tay tô theo GV hình dáng chữ Đtrên mặt bàn * HS tô chữ Đ vào VTV   - HS nhận xét bài viết của mình, của bạn; sửa lỗi nếu có.   * HS đọc câu ứng dụng: *Đường phố đông vui, tấp nập.* * HS quan sát, lắng nghe GV viết mẫu và phân tích cấu tạo của tiếng *Đường* * HS quan sát, lắng nghe, nhận xét độ cao các con chữ * HS viết vào VTV * HS nhận xét bài viết của mình, của bạn; sửa lỗi nếu có. * HS xác định đoạn cần viết, đọc đoạn chính tả.   - HS đánh vần, đọc trơn các tiếng.  - HS nghe viết bài chính tả vào VTV   * HS tự nhận xét bài viết của mình, của bạn; sửa lỗi nếu có theo sự hướng dẫn của GV. * HS đọc * Viết *gh* khi đi sau nó là i, e, ê; viết *g* sau các âm còn lại * HS quan sát, làm bài. * HS đặt câu * HS nhận xét, sửa lỗi nếu có. * HS đọc * HS thực hiện * HS nhận xét, sửa lỗi nếu có * HS quan sát. * HS thảo luận nhóm đôi. * HS chia sẻ * HS tự đánh giá, nhận xét.      * HS thực hiện, viết sáng tạo vào vở * HS tự đánh giá, nhận xét phần trình bày của mình theo hướng dẫn. * HS tham gia làm thiệp và viết lời chúc Tết * HS chia sẻ và trình bày trước lớp. * HS thực hành đóng vai. * HS nhận xét sản phẩm và hoạt động đóng vai của mình và nhóm bạn. * HS chia sẻ. * HS lắng nghe. |